

Số: 59/2020/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 236/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Quốc Đ, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số B, ấp A, xã A, huyện Ch, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ:

Chị Lê Thị Trúc P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Theo văn bản ủy quyền ngày 04/10/2019.

Bị đơn: Chị Đỗ Ngọc Thủy T (Đỗ Ngọc Thủy T), sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số X, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đỗ Ngọc Thủy T tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng) cho ông Lê Quốc Đ, cách thức trả nợ vay hai bên sẽ tự thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận ông Lê Quốc Đ không yêu cầu tính lãi đối với số tiền gốc.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đ cho đến khi thi hành án xong, chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ

trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.500.000đồng, chị Đỗ Ngọc Thủy T tự nguyện chịu và còn phải nộp đủ số tiền này.

Trả lại lại cho ông Lê Quốc Đ số tiền tạm ứng án phí 1.686.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007271 ngày 06/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Chí Cường